TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **221**/2019/HS-ST
Ngày: 05/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lường Thị Minh**

Bà **Bạc Thị Kiên**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông **Đỗ Thành Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn Kh**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/02/1985 tại Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12 phổ thông; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn S - Sinh năm 1941 và Con bà: Lò Thị Nh (Đã chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với Tòng Thị Th - Sinh năm: 1982; Trú tại Bản B, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La từ năm 2006; Con: Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2019, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Tòng Thị Th** - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: Bản B, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 02/7/2019, Vì Văn Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94 từ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân L qua Cửa khẩu Quốc tế T,

huyện Đ để về nhà ở bản B, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La. Sau khi làm xong thủ tục nhập cảnh, Kh điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 túi nilon màu xanh được gấp lại, bên trong có 01 gói nilon màu xanh được buộc lại bằng túi nilon, bên trong chứa 97 viên Methamphetamine (gồm 95 viên màu hồng, 02 viên màu xanh) với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân. Mua được Methamphetamine, Kh tháo nắp đậy bình ắc quy dưới cốp xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94 cất giấu gói Methamphetamine vào trong góc khe hở bình ắc quy rồi lắp như cũ, mục đích để tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng và điều khiển xe tiếp tục đi về. Hồi 12 giờ 10 phút ngày, khi Vì Văn Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94 đi đến đầu bản Na Láy, xã Na Ư, huyện Đ thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế T phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 túi nilon màu xanh được gấp lại, bên trong có 01 gói nilon màu xanh được buộc lại bằng túi nilon, bên trong có 97 viên Methamphetamine có tổng khối lượng **10,09** (mười phẩy không chín) gam trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94 tại vị trí nắp đậy bình ắc quy; các giấy tờ gồm: 01 hộ chiếu mang tên Vì Văn Kh, số C6365197 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/7/2018; 01 giấy phép lái xe mang tên Vì Văn Kh, số 140129010325; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị Nguyệt; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng, số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng; 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gồm 10 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng).

Tại bản kết luận giám định số: 754/GĐ-PC09 ngày 13/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng và mẫu viên nén màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn Kh gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của Vì Văn Kh là 9,89 gam viên nén màu hồng (đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,2 gam viên nén màu xanh (đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại). Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 25/10/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 9,79 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng; số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng;

Bản cáo trạng số: 231/CT-VKSĐB ngày 17/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì Văn Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn Kh với mức hình phạt từ **06 năm** đến **06 năm 06 tháng tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 10,09 gam methamphetamine (đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng, số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Tòng Thị Th 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-496.94.

* Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Vì Văn Kh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Kh khai nhận vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 02/7/2019, tại bản N, xã N, huyện Đ, Vì Văn Kh đã có hành vi cất giấu trái phép trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 496.94 của Kh 10,09 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Số Methamphetamine trên là do trước đó Kh đã mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;..."

Vì Văn Kh là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì Văn Kh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo với khối lượng 10,09 gam Methamphetamine là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân chính dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật và nghiện ma túy từ đầu năm 2019 cho đến nay, vì muốn có ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là Vì Văn S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành

pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập từ nghề làm ruộng thấp, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 10,09 gam methamphetamine (đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 9,79 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng, số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Trần Thị Ng là tài sản chung của bị cáo Vì Văn Kh và chị Tòng Thị Th mua vào ngày 08/12/2016 của bà Trần Thị Ng (Sinh năm 1969, Trú tại: Đội 5, xã Th, huyện Đ) nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc Kh sử dụng xe cất giấu ma túy để sử dụng chị Th không biết nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe và trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Tòng Thị Th.

[**6**] Về các vấn đề khác: Vì Văn Kh khai mua ma túy của của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Vì Văn Kh là tiền do Kh lao động mà có và các giấy tờ gồm: 01 hộ chiếu mang tên Vì Văn Kh, số C6365197 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/7/2018; 01 giấy phép lái xe mang tên Vì Văn Kh, số 140129010325; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị Ng không liên quan đến hành vi phạm tội của Kh và theo đề nghị của bị cáo ngày 03/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại cho chị Tòng Thị Th (là người sinh sống như vợ chồng với Kh từ năm 2006). Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng trên.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Vì Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Vì Văn Kh ***06 (Sáu) năm tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (02/7/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 10,09 gam Methamphetamine (đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 9,79 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng, số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng (đăng ký xe mang tên Trần Thị Ng) là phương tiện mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-496.94, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đen, trắng, số khung 3810GY005498, số máy JA38E0015000, xe cũ đã qua sử dụng (đăng ký xe mang tên Trần Thị Ng) cho chị Tòng Thị Th.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2019 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn Kh.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Vì Văn Kh có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Thị Th có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/11/2019).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/TB - TA	*Điện Biên, ngày 10 tháng 9 năm 2019*

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: **UBND xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên**

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2019/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Nguyễn**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 15/11/1983 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản Mường Pồn 2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Lò Văn Nguyễn phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn Nguyễn ***12*** (*Mười hai*) ***tháng tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (27/5/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,1 *(Không phẩy một)* gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Nguyễn.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lò Văn Nguyễn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/9/2019).

Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vậy Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, thông báo cho UBND xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được biết.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyến